

Số: 1731/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 28 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác
Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của
UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông,
phiên bản 2.0;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
86/TTr-STTTT ngày 11 tháng 10 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, TH (Q).



CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]
Hồ Văn Mười

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, khai thác

Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Đắk Nông

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 28/10/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc tích hợp, quản lý, kết nối, chia sẻ, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung tỉnh.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Việc chia sẻ dữ liệu chứa thông tin bí mật nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa, UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến Kho dữ liệu dùng chung tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Kho Dữ liệu dùng chung tỉnh* là hệ thống thông tin phục vụ tích hợp, lưu trữ dữ liệu của các cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh để chia sẻ cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng; được lưu trữ tại Trung tâm dữ liệu tỉnh.

2. *Dữ liệu chuyên ngành* gồm dữ liệu giao dịch và các dữ liệu khác đặc thù cho hoạt động của một ngành.

3. *Dữ liệu danh mục dùng chung* là dữ liệu rất ít biến động, được các cơ quan thống nhất và sử dụng đồng bộ trong tất cả các hệ thống ứng dụng (ví dụ: mã dân tộc, mã giới tính, mã tỉnh/thành phố,...)

4. *Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP)* là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu chứa các dịch vụ dùng chung để chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối các hệ thống thông tin của tỉnh với các hệ thống bên ngoài; mô hình kết nối của LGSP theo kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông, phù hợp Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

5. *Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP)* là hệ thống đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối giữa các hệ thống thông tin lớn (hệ thống thông tin quốc gia; cơ sở dữ liệu quốc gia; hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương), giữa các hệ

thống thông tin của các cơ quan cấp Bộ, cấp tỉnh khác nhau hoặc giữa các Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); mô hình kết nối của NGSP theo Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

Điều 4. Nguyên tắc chung quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu thuộc Kho dữ liệu dùng chung

1. Việc quản lý, tích hợp, chia sẻ, khai thác Kho dữ liệu dùng chung phải phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh. Được khai thác, sử dụng vào các mục đích sau đây:

- a) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
- b) Phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan nhà nước.
- c) Phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính.
- d) Phục vụ công tác chuyển đổi số, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh.
- đ) Phục vụ công khai, chia sẻ dữ liệu cho tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật.
- e) Thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Đảm bảo các nguyên tắc quản lý, sử dụng dữ liệu, cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và các quy định hiện hành có liên quan.

3. Dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung phải được cập nhật và tích hợp kịp thời vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh để quản lý tập trung, đảm bảo sẵn sàng chia sẻ cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng.

4. Dữ liệu được tích hợp vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh có giá trị hoàn toàn tương đồng với dữ liệu được quản lý tại các đơn vị chủ quản.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Truy cập Kho dữ liệu dùng chung tỉnh

1. Các đơn vị thực hiện truy cập Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh thông qua Cổng thông tin dữ liệu của tỉnh theo tài khoản được cấp phát và phân quyền truy cập dữ liệu.

2. Cổng thông tin dữ liệu của tỉnh cung cấp các thông tin: các bộ dữ liệu được chia sẻ; mô tả cấu trúc dữ liệu; các hướng dẫn kỹ thuật để khai thác dữ liệu; các phương thức, giải pháp kỹ thuật để khai thác, sử dụng dữ liệu; thống kê khai thác dữ liệu.

Điều 6. Thành phần Kho dữ liệu dùng chung và danh mục Kho dữ liệu dùng chung

1. Thành phần Kho dữ liệu dùng chung

a) Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh xây dựng dựa trên các nền tảng là cơ sở dữ liệu người dân, cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, cơ sở dữ liệu bản đồ số và cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung trên cơ sở tích hợp dữ liệu, chia sẻ, dùng chung các cơ sở dữ liệu tại các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố.

b) Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP): Việc tích hợp, kết nối, chia sẻ, sử dụng, khai thác Kho dữ liệu dùng chung đều được thực hiện thông qua Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) với cơ chế định danh, xác thực, phân quyền người sử dụng. Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) sẽ kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP) để tích hợp, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin của các bộ, ngành, tỉnh, thành khác.

c) Việc truy cập, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh sẽ được thực hiện qua các dịch vụ truy cập trực tuyến, di động, các giao diện lập trình ứng dụng (Application programming interface - APIs), các phương thức, giải pháp kỹ thuật khai thác dữ liệu khác.

d) Dữ liệu mở: Một phần của Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh sẽ được chia sẻ cho người dân, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp thông qua các dịch vụ dữ liệu mở để khai thác sử dụng để tạo giá trị gia tăng, góp phần phát triển kinh tế, xã hội cho tỉnh.

2. Danh mục kho dữ liệu dùng chung

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục dữ liệu dùng chung trên Kho dữ liệu dùng chung. Danh mục dữ liệu bao gồm ít nhất các thông tin sau:

- a) Các thông tin, dữ liệu dùng chung.
- b) Đơn vị cung cấp, cập nhật dữ liệu.
- c) Hình thức cập nhật dữ liệu.
- d) Tần suất cập nhật dữ liệu.
- đ) Đơn vị được khai thác, sử dụng dữ liệu.

Điều 7. Quy định về cung cấp, cập nhật dữ liệu trên Kho dữ liệu dùng chung

Đơn vị chủ quản cơ sở dữ liệu có trách nhiệm tạo lập, duy trì, cập nhật dữ liệu cho các dịch vụ chia sẻ dữ liệu của tỉnh, cung cấp các tài liệu kỹ thuật cần thiết phục vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung theo danh mục dữ liệu dùng chung được quy định tại Khoản 2 Điều 6.

Điều 8. Quy định về khai thác dữ liệu trên Kho dữ liệu dùng chung

Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung có trách nhiệm:

1. Khai thác, sử dụng dữ liệu đúng mục đích đã quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này và các nội dung cụ thể khi đề nghị khai thác dữ liệu.

2. Tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thông tin, pháp luật chuyên ngành liên quan đến dữ liệu, pháp luật về bảo vệ quyền riêng tư của tổ chức, cá nhân, Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh trong quá trình khai thác và sử dụng dữ liệu.

3. Các giải pháp kỹ thuật được sử dụng để khai thác, sử dụng dữ liệu phải tuân thủ theo mô hình Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh.

4. Trường hợp thực hiện khai thác, sử dụng dữ liệu có liên quan đến bên thứ ba thì bên thứ ba phải thực hiện các cam kết, thỏa thuận về khai thác, sử dụng dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan quản lý Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

5. Thông báo đến cơ quan quản lý Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh khi dữ liệu chia sẻ có sai sót hoặc không phù hợp với thực tế.

Điều 9. Quy định về công bố dữ liệu mở cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp

1. Một phần của Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh sẽ được chia sẻ cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thông qua các dịch vụ dữ liệu mở để khai thác, tạo giá trị gia tăng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn về quản lý, sử dụng dữ liệu mở.

Điều 10. Quy định về đảm bảo an toàn thông tin Kho dữ liệu dùng chung

1. Các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến Kho dữ liệu dùng chung phải tuân thủ Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

2. Việc kết nối, chia sẻ, khai thác Kho dữ liệu dùng chung chỉ được thực hiện thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

3. Các hoạt động thay đổi về dữ liệu phải được ghi vào nhật ký của Kho dữ liệu dùng chung.

Điều 11. Kinh phí bảo đảm Kho dữ liệu dùng chung

1. Ngân sách nhà nước tỉnh đảm bảo cho hoạt động của Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

2. Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước tỉnh bảo đảm, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được sử dụng các nguồn hợp pháp khác để thực hiện tạo lập dữ liệu, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ Kho dữ liệu dùng chung.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC QUẢN LÝ, TÍCH HỢP, VẬN HÀNH, KHAI THÁC KHO DỮ LIỆU DÙNG CHUNG CỦA TỈNH

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, an toàn thông tin, quản lý, duy trì, vận hành, nâng cấp, phát triển Kho dữ liệu dùng chung, LGSP và Công dữ liệu của tỉnh phục vụ phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý Kho dữ liệu dùng chung theo quy định tại Điều 6, Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Quy chế này.

3. Tham mưu UBND tỉnh cập nhật, ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh khi có sự thay đổi hoặc theo chỉ đạo của cấp trên.

4. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

5. Cấp phát, quản lý tài khoản sử dụng Kho dữ liệu dùng chung; định kỳ rà soát các tài khoản truy cập Kho dữ liệu dùng chung.

6. Dự toán kinh phí quản lý, duy trì vận hành hệ thống Kho dữ liệu dùng chung hàng năm.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm cho các đơn vị để triển khai các nhiệm vụ xây dựng, tích hợp, quản lý, vận hành và khai thác Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của đơn vị chủ quản dữ liệu, cung cấp dữ liệu

1. Chủ trì thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 7, Điều 8 Quy chế này.

2. Xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, đảm bảo tích hợp, đồng bộ dữ liệu đầy đủ, kịp thời vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

3. Bố trí nhân sự đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành, cập nhật đầy đủ dữ liệu vào các cơ sở dữ liệu do ngành mình quản lý thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, tích hợp, đồng bộ dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Điều 15. Trách nhiệm của các đơn vị sử dụng dữ liệu

1. Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định tại Điều 4, Điều 8 của Quy chế này.

2. Đề xuất bổ sung cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

3. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin của cơ quan đảm bảo sẵn sàng triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu trực tuyến qua môi trường mạng.

4. Đảm bảo bố trí nhân sự phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc Kho dữ liệu dùng chung.

5. Đảm bảo các yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung thông qua LGSP của tỉnh khi xây dựng mới, nâng cấp phần mềm hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành của cơ quan.

6. Đảm bảo kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của cơ quan hàng năm có đầy đủ các nội dung về xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, thực hiện kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu thuộc Kho dữ liệu dùng chung.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tuân thủ và thực hiện Quy chế này sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định.

2. Mọi hành vi vi phạm các điều khoản trong Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện Quy chế này tại đơn vị.

2. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy chế này.

3. Định kỳ 3 tháng, các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) về tình hình triển khai xây dựng, chia sẻ, khai thác dữ liệu; đồng thời đề xuất các yêu cầu phát triển, mở rộng danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung nhằm phục vụ cho công tác tác nghiệp, quản lý của đơn vị.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
